



## BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 50

### HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

#### HỘI ĐOÀN BÁT VỤ LỢI VÀ TỪ THIỆN

GIẤY PHÉP SỐ 800032127 – SỐ MIỄN THUẾ VỤ: 20-0094475

TRỤ SỞ TẠM: 10731 TRIOLA LANE. HOUSTON, TEXAS 77072

ĐIỆN THOẠI: 713-933-3127 \*\* EMAIL: [datlam1951@hotmail.com](mailto:datlam1951@hotmail.com)

[datlam1951@hotmail.com](mailto:datlam1951@hotmail.com) Web Site: [www.hoiaihoubienhoa.org](http://www.hoiaihoubienhoa.org)

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 9 NĂM 2007, TẠI HOUSTON, TEXAS

### Thơ ngỏ

Kính thưa Quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Bảng Tin Hàng Tháng Số 50 đã đến cùng Quý Vị kỳ này, Ban Biên Tập xin được gửi lời chân tình cảm tạ đến cùng Quý Vị và thưa trình đôi ý nghĩ về tầm vóc quan trọng của món quà tinh thần mà chúng ta đang có.

Con số 50 thường được xem như một mốc dấu thời gian mà đa số chúng ta yêu thích và mến chuộng chọn ngày để tổ chức kỷ niệm, lắm khi cuộc sống trên xứ người, xoay qua trở lại không cho phép đúng ngày giờ, mà thường tình thì sau nhiều hơn trước và chắc hẳn là ngày Chúa Nhật. Nào là Kỷ Niệm 50 Năm Thành Lập để cùng nhau hội ngộ chúc mừng ngôi trường xưa, dù bao mùa nắng mưa theo chân thời gian dần đổi thay từng thời và thân di tứ xứ, nhưng vẫn còn khắc ghi trong tâm trí hai chữ: “Học Trò”, từ lớp đầu tiên phải đi bộ đến trường, lương thực là cơm mo cau, đến lớp thứ mấy mươi về sau tân trào biết cưỡi xe, ăn diện theo thời. Rồi thì Dạ Tiệc 50 Năm Nghệ Thuật Sân Khấu, với bao mái đầu tài danh hội tụ ca trình. Người tóc bạc, kẻ pha sương, điểm tiêu hoặc tóc nhuộm hồng vàng, đồ dợt, xuất hiện theo lớp lang, trước màn nhung sân khấu rực rỡ ánh đèn màu, ca vũ bên nhau theo dòng âm thanh trầm bổng tuyệt vời, để vinh danh đời nghệ sĩ.

Tựu trung, những ngày tổ chức kỷ niệm nói trên mang mục đích chính là tỏ lòng biết ơn và ghi ơn. Chúng tôi cảm nghĩ, cũng nhân dịp Bảng Tin Hàng Tháng được số 50, xin được viết đôi dòng thơ ngỏ lời hết lòng đa tạ Quý Bậc Trưởng Thượng, Quý Đồng Hương và Thân Hữu đã khuyến khích, chỉ dẫn, giúp ý, ủng hộ tiền, tem thơ, bài văn, thơ để chúng tôi hội đủ điều kiện thực hiện phần biên soạn, ấn loát và phát hành. Một công việc khá bận rộn, mất tốn thời gian, lo toan từng đầu, cuối tháng và từng năm, đã đạt được thành quả nếu không có tình yêu thương của Quý Vị. Từ Bảng Tin Hàng Tháng số 1 đến 50, tất cả được tồn tại, phát triển và lớn mạnh trong hơn bốn năm qua và sẽ được tiếp tục làm nhiệm vụ nối vòng tay liên lạc “Biên Hoà” khắp nơi ở Hoa Kỳ, Canada, Âu, Á và Úc Châu. Chúng tôi tự nguyện gánh vác, nhưng lúc nào cũng khắc ghi ơn và biết ơn Quý Vị đã luôn luôn quan tâm ủng hộ cho một đặc sản miền Xứ Bưởi được thực hiện nơi xứ người.

Món quà tinh thần “Bảng Tin Hàng Tháng” mà chúng ta đón nhận, qua những tháng ngày qua, đã tạo nên bao niềm thương yêu thiết tha của Đồng Hương và Thân Hữu Biên Hoà dành cho quê nhà. Như rất nhiều Đồng Hương gửi thơ và điện thoại về Hội thổ lộ rằng: “Nơi xứ người, dù đang ở các thành phố lớn nơi báo chí, tràn ngập nhiều lúc không giờ đọc, hay những chốn làng thôn xa thiếu vắng mọi điều, đọc Bảng Tin Hàng Tháng đã làm chúng tôi còn cảm thấy gần gũi quê hương, còn một chút gì thiêng liêng gắn bó “Biên Hoà”.

Ngoài phần gắn bó và yêu thương quê cha, đất mẹ, chúng ta đã thấy và đọc những bài văn thơ viết về Biên Hoà như: \*Biên Hùng Liệt Sĩ của Đồng Hương Đỗ Khoa Luật, \*Cù Lao Phố của Đồng Hương Bác Sĩ Trần Ngươn Phiêu, \*Trường Tiểu Học Nguyễn Du, Bệnh Viện Tâm Thần Dương Trí Viện... của Đồng Hương Trần Văn Trung, \*Xôi Chiên Phòng Nhà Hàng Tuyết Hồng, Hoa Hồng Trắng của dâu Biên Hoà Chị Ngọc Tâm Nguyễn Phước Huyền Tôn Nữ T. Sâm, \*Hoài Niệm, Chợ Biên Hoà của Đồng Hương Nguyễn Văn Tài, \*Bóng Tròn Tinh Biên Hoà Thời Cực Thịnh, \*Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà, \*Bình Nguyên Lộc, \*Đại Tướng Đồ Cao Trí, \*Nguyễn Tất Nhiên, \*Bác Sĩ Nguyễn Văn Hoài, \*Bác Sĩ Tô Dương Hiệp.... của Đồng Hương Nguyễn Kim Lộc, \*Chuyện Lạ Của Tân Uyên Ngày Xưa của Đồng Hương Bác Trần Văn Linh, Tưởng Nhớ Nhà Văn Lương Văn Lựu của Đồng Hương Nguyễn Văn Thịnh,...v.v... Những bài văn thơ kể trên đã nói lên tầm vóc quan trọng cho việc gìn giữ, lưu truyền và phát huy nền văn hoá Biên Hoà, cho thế hệ con cháu kho tàng tài liệu để học hỏi và hiểu biết trung thực về tổ tiên, nguồn cội.

**Chúng tôi mong ước được Quý Vị đóng góp, tham gia viết hay cho tài liệu để chúng tôi viết thành bài. Đây là cơ hội cho chúng ta cho con cháu sử liệu Biên Hoà, xin đừng để thời gian xoá mất.**

Trân trọng kính chào.

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu cùng Quý Vị một bài viết về khung cảnh sinh hoạt chợ Biên Hoà, cách đây hơn nửa thế kỷ, kèm theo một câu chuyện đáng suy gẫm. Dù ngoài 80 tuổi, nhưng trí nhớ còn rất mạnh, Đồng Hương Nguyễn Văn Tài, bút hiệu Hoàng Anh Tài đã đem hết tâm ghi lại ít nhiều chốn cũ, một thời đã đi vào tâm trí chúng ta. Trước sự đổi thay, làn sóng mới đã và sẽ xoá mất những dấu tích xưa, bài này được xem như tài liệu quý hiếm. Kính mời Quý Vị.

## CHỢ BIÊN HOÀ – NHỮNG CÂU CHUYỆN XƯA

Theo thiên nghĩ của riêng tôi, phần đông chúng ta mỗi dịp đến viếng một địa phương nào, trước tiên đều muốn biết NGÔI CHỢ của vùng ấy như thế nào, sinh hoạt buôn bán ra sao?

Là những người đã sinh ra và lớn lên tại Biên Hoà, chắc hẳn ai ai cũng đã từng có dịp biết NGÔI CHỢ của quê nhà, nhưng vì yếu tố thời gian và tuổi tác chênh lệch, nên hôm nay tôi xin được giới thiệu thêm phần nào về những gì tôi được hiểu biết để công hiến quý bạn đồng hương còn đang cư ngụ nơi hải ngoại.

Vào khoảng năm 1931-1932, Chợ Biên Hoà toạ lạc giữa hai con đường nhựa, bề dài của Chợ chỉ trải dài đến khỏi tiệm چاپ pho “Hơn Thái Sanh” ngang nhà của Ông Ách Hường, (sau là Dân Biểu Lập Hiến thời Đệ Nhị Cộng Hoà) tên thật là Ngô Phước Hường). Thời kỳ này chợ còn cho đầu trâu, mà người phụ trách là Ông IBRAHIM người Ấn, có con là anh Bi, bạn đồng song với chúng tôi (hiện anh Bi đang ở Villiers- Le- Bel Pháp).

Trước chợ là một bãi sân trống dành làm bến xe ngựa và phía trên là Nhà Làng (Maison Commune), sau ngôi nhà này được dời về ngang với Nhà Thương Biên Hoà (về sau là Nhà Thương Phạm Hữu Chí). Chợ được xây cất lại và nối dài đến đầu đường Lê Văn Lễ. Chợ không có bề ngang mà chỉ có bề dài, tương tự như là một trại cưa.

Trước năm 1942, Chợ thuộc tài sản của thị xã Bình Trước, việc thu thuế hoa chi, làng có thuê một bà người Pháp tên YVONNE LAMBERT làm Quản Lý, dưới quyền bà có sáu nhân viên góp tiền chỗ, trong số này có một người vừa là nhân viên vừa là thư ký kế toán và thay mặt cho bà Quản lý để đi soát vé chợ chiều.

Nên hiểu là thời gian này còn là thời kỳ Pháp Thuộc. Giờ xin nói qua về thân thế của Bà Sếp người Pháp kia, theo lời bà thuật lại, bà nguyên là vợ của một Luật Sư tên Odéon ở Sài Gòn. Ông qua đời, bà trở thành goá phụ và ra Phước Hải làm nghề đánh cá. Là người Pháp chính hiệu nhưng bà nói tiếng Việt rất sành sỏi, ăn nước mắm, biết đánh “xệp”, “tứ sắc” và cũng biết nói đùa, nói mỉa ..v.v..... Bà phục vụ ngành hoa chi chợ Bình Trước (Biên Hoà) với danh nghĩa Quản Lý, giao thiệp rộng rãi, quen biết với tất cả bạn hàng chợ. Nhà bà ở ngang với dinh Quận Trưởng Quận Châu Thành Biên Hoà, cách sau tiệm چاپ pho “Hơn Thái Sanh” không đầy 10 mét.

Khi chúng tôi độ 20 tuổi, thì bà đã trên 50 nên thường gọi chúng tôi bằng “CON”. Còn nhớ một hôm bà đến trước gian hàng bán thúng rổ của dì Hai Chén, tình nhân của cai Bôn (mã tà, sau này là Trung Úy Bôn), dì Hai thấy Bà Sếp chợ, vội kéo vạt áo che cái bụng để giấu bầu tâm sự, tức thì bà cười bảo: *“Mày dễ dãi gì mà giấu được tao, mày biết tao là “báy da” có gì đâu mà phải giấu, không chồng mà chừa mới ngoan, có chồng mà chừa thể gian sự thường”*.

Thình thoảng bà thuê xe lô của Anh Mười Ngọ, chủ nhà hàng Đức Thành Hưng để đi Phước Hải và thường thì bà cho tôi đi theo, nơi đây bà quen thân với bà Bảy Võ là nhà đại lý cá biển nổi tiếng. Bà nhìn trời bữa nào nắng gắt bà biết và nói: *“Trời hôm nay nắng gắt vì mây có vẩy cá”*.

Nhà Bà luôn luôn có tổ chức bài bạc. Lợi dụng điểm yếu ấy, các anh chị nhân viên thu tiền chỗ cũng thừa cơ hội kiếm chút cháo, đúng như lời đàm tiếu “Thợ may ăn vải, thợ rèn ăn sắt”, mó tay vô dầu thì phải dính dầu. Nhiều khi bắt thình lình bà xuất hiện ra chợ kiểm soát vé và ré lên tiếng tu hít (síp-lê) nghe rùng rợn còn hơn tiếng còi của trọng tài thổi phạt đền, các anh chị nhân viên thu thuế đều lên ruột sợ “bể mảnh”, còn bạn hàng buôn bán thì thường phải bị đóng tiền chỗ có khi tăng lên gấp đôi. Van xin thế nào cũng không xiêu lòng được, đánh phải chịu. Khi bà rời khỏi thì các bạn hàng thường hay chửi rủa bằng những lời lẽ như sau: *“Ăn thụt con mắt, thất hồ bao, ăn lời trông, té nổ!!”*

Kịp đến khi có cuộc Cách Mạng Mùa Thu năm 1945 thì bà Yvonne Lambert nhanh chân tìm đường tẩu thoát. Chừng độ 4,5 giờ sáng, bà nhờ người thân đưa ra ga xe lửa Biên Hoà để mua vé xuống Sài Gòn lánh cư, lúc ấy bà mặc y phục áo dài và đầu đội khăn che kín mặt, nếu gặp phải người có óc ích kỷ ty hiềm, thì chắc hậu quả khó mà lường?

Gia đình chúng tôi phải tản cư về quê ngoại ở An Hảo, vài tháng sau, do lời khuyên của người cậu thứ tư, tôi theo ghe bán đồ gốm của Hãng "Céramique du Donai" của Ông Lý xuống Sài Gòn bằng đường thuỷ. Dịp này, tôi có đến đường Noel gần Dakao phía trong đường Marcel Richard để tìm thăm bà cựu Quản Lý chợ Biên Hoà. Bà sống rất thoải mái, có nuôi một đứa con nuôi trai tên René và có chồng là một cựu Trung Tá Không Quân người Pháp. Bà cũng cho tôi biết là sớm muộn gì bà cũng hồi hương về sinh sống ở Pháp. Từ giả bà, tôi đáp xe đò của Ông Hai Hứng tài xế về Biên Hoà, ông tài xế không lấy tiền xe, nghĩa cử này làm tôi ghi ơn mãi.

Tôi về lại nhà, sau một thời gian ổn định công ăn việc làm, thình thoảng có về lại quê cũ ở gần hang máy cưa Tân Mai, đôi lần gặp bà Dư Thị Hai. Qua lời tường thuật của bà Hai, người đứng tên quản thủ tài sản của bà Yvonne Lambert, từ khi bà trở về lại Pháp quốc, thì tôi được biết những chi tiết như sau:

*“Một buổi sáng thức dậy, thấy mình tay không, cái ông chồng sở khanh kia đã “vó ngựa truy phong” thừa lúc nửa đêm Bà đang say sưa giấc điệp, anh ta lục chìa khoá tủ két, mở lấy hết cả vòng vàng, tiền bạc nữ trang. Quá khổ sở, nhiệm vụ trước tiên là Bà gửi đứa bé con nuôi vào cô nhi viện, không bà con thân thuộc và mỗi ngày Bà phải lê chân đi khắp các nhà hàng để lượm những mẩu bánh mì ăn đỡ đói...”*

Bà đau buồn nên sinh bệnh tật, làm khổ thêm cho thân bà trong cảnh khốn cùng. Suy tính mong sao thoát khỏi cơ hàn, bà nhờ người làm đơn xin trở qua lại Việt Nam để bán đất đai ở Phước Hải, nhưng chính phủ Pháp không chấp thuận, bảo bà già rồi, qua thế nào được, vả lại tình hình tại Phước Hải vẫn chưa yên. Bà khóc suốt mướt và trở nên mù loà. Bà nhờ người biên thư về yêu cầu bà Hai bán nhà, bán đất của bà ở Máy Cưa để gửi tiền qua cho bà, để bà có thể sống nốt chuỗi ngày tàn, nhưng bà Hai tuổi cũng gần kề miệng lỗ mà cũng cô đơn, không bà con thân thuộc, nên tiếng kêu của bà Yvonne Lambert chỉ là tiếng kêu trong sa mạc!!!

Bất động sản này sau đó được bán lại cho Anh Tư Bê, chủ lò gạch và bà Dur Thị Hai thì ẵm trọn số tiền về quê cũ ở Mỹ Tho, mặc cho bên kia trời Bà “đầm bẩy da” đã bị anh chàng “điểm mười da” phình gat, chết dần theo thời gian...

Thuật lại câu chuyện trên đây để quý đồng hương suy gẫm. Nhân đây cũng xin nói rõ Bà Yvonne Lambert ngày xưa giàu có, có thể là nhờ làm nghề đánh cá, chứ tuyệt nhiên không phải nhờ vào làm Quản Lý Hoa Chi Chợ Biên Hoà. Tôi nghĩ bà chẳng có lợi lộc gì cả, chỉ tội phải chuốc lấy cái nhân quả không lường về sau, qua sự hành xử không mấy đức độ đối với người buôn bán. Điều tôi muốn nhấn mạnh ở đây là không ngờ lời nguyên rủa của bạn hàng kêu ca “ăn lời tròng té nỏ” mà sau này trở thành sự thật!!!

Ngày tôi đến định cư ở Pháp, tôi cố tìm lại tông tích của Bà Yvonne Lambert, nhưng hoài công, vì tuổi thọ của bà quá cao, nếu bây giờ mà bà còn sống ắt phải hơn 100 tuổi.

Cá nhân tôi không là người mê tin dị đoan nhưng những gì tôi tường thuật lại cùng quý bạn đồng hương là một bằng chứng xác thực, để dù trong hoàn cảnh nào nên lấy đạo đức mà cư xử để không vướng vào “quả báo nhãn tiền”.

## HOÀNG ANH TÀI

(Paris, France)

\*\*\*\*\*

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh được Đồng Hương Ông Bà Trần Văn Trung (France) giới thiệu: “Một đồng hương, ứng hộ viên quý Báo, tức cảnh sanh tình làm thơ sau khi đọc báo, đã ngại ngừng nhờ chúng tôi chuyển bài thơ này đến quý Hội để duyệt xem và tùy nghi đăng lại để khuyến khích một ân danh gốc Biên Hoà tại Mỹ, gia nhập Vườn Thơ Xứ Bưởi.” Hội chân thành cảm tạ Ông Bà Trần Văn Trung, đồng thời hết lòng hoan nghênh và cảm ơn “ân danh” rất nhiều qua sự đóng góp bài thơ đầy nghĩa tình, tạo dịp cho đồng hương và thân hữu đến cùng “Vườn Thơ Xứ Bưởi”. Kính mời Quý Vị.

### THƠ GỬI BẠN HIỀN

*Thơ bạn quá hay, tôi ngân ngơ  
Vì ham tôi mới tập làm thơ  
Âm điệu trác bằng tôi rất dốt  
Làm sao dệt nổi một bài thơ.*

*Thôi thì tôi cũng rán một phen,  
Làm thơ gửi hết bạn thân quen,  
Gửi bạn Công-Trường cùng Kim-Lộc,  
Dù hay hoặc dở, miễn chê khen.*

*Tôi nhớ ngày xưa bạn sửa xe,  
Mình bán vé số gốc cây me  
Hàng ngày tôi ghé thăm bạn trẻ  
Thấy bạn an nhàn sống khoẻ re.*

*Tôi nhớ đêm nào ta cách xa  
Bằng chai rượu thuốc quý quê nhà  
Nghêu sò ốc hến ăn xả láng  
Nhậu đã, về sau kết thông gia.*

*Thơ tôi như thế, chắc không suông,  
Nhờ bạn gần xa gốc Biên Hùng  
Nếu không đúng luật âm bằng trắc  
Xin sửa giùm cho, rất cảm thông.*

Một ân danh gốc Biên Hoà (07-7-2007)

\*\*\*\*\*

Hội Ái Hữu Biên Hoà hằng mong được đón nhận bài viết về Đức Tu, Long Thành, Nhơn Trạch, Công Thanh, Dĩ An và Tân Uyên của Quý Vị gửi về. Bài viết đăng trên Bảng Tin sẽ giúp cho thế hệ sau được hiểu biết quê xứ Bưởi, Biên Hoà.

## Thông Báo

Ngày 26 tháng 8 năm 2007, tại trụ sở tạm của Hội, 10731 Triola Lane, Houston, Texas 77072, Ban Tổ Chức Bầu Cử đã nhóm họp để kiểm nhận đơn ứng cử cũng như đề cử vào chức vụ Hội Trưởng và duyệt lượt chương trình bầu cử.

Sau khoảng thời gian đã được ấn định nộp đơn vừa qua, Ban Tổ Chức Bầu Cử trân trọng thông báo đã nhận một thư ứng cử (email, ngày 21 tháng 8 năm 2007) của Đồng Hương Lâm Sĩ Đất gửi về Hội Ái Hữu Biên Hoà. Thư ứng cử này đã được in ra và trao cho Ban Tổ Chức Bầu Cử lưu giữ hồ sơ.

Ban Tổ Chức Bầu Cử, sau phần kiểm nhận đơn ứng cử, đã thảo luận thêm về việc bầu cử. Theo tinh thần buổi hội thảo, được đa số biểu quyết tán đồng việc cắt giảm chi phí tem thư, Ban Tổ Chức Bầu Cử xin thông báo cùng Quý Đồng Hương và Thân Hữu, kể từ 10/9/2007 đến 24/9/2007 là thời hạn ấn định cho việc bầu chức vụ Hội Trưởng, ứng cử viên là Đồng Hương Lâm Sĩ Đất. Thể thức bầu cử rất hợp lý và đơn giản:

**Nếu Quý Vị đồng ý thì không cần hồi báo và ngược lại thì xin gửi thư về Ban Tổ Chức Bầu Cử.**

Chúng tôi, dựa theo danh sách cử tri đã được gửi đi trong tháng 6 vừa qua, sẽ tường trình kết quả bầu cử đến Quý Vị. Chân thành cảm tạ.

\*\*\*\*\*

### Phân Ưu

Được tin buồn Thân Hữu Anh Lâm Văn Géc, Pháp danh Nhuận Siêu, Cựu Phó Giám Đốc Nha An Ninh Nội Chính/Phủ Đặc Ủy Trung Ương Tình Báo, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1939 tại Tây Ninh, Việt Nam, mất ngày 01 tháng 8 năm 2007, nhằm ngày 19 tháng 6 năm Đinh Hợi, tại Houston, Texas. Hưởng thọ 69 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu và chia buồn cùng Chị Lâm Văn Géc, nhũ danh Trần Thị Năm và toàn thể tang quyến. Nguyên cầu hương linh Phật Tử Nhuận Siêu Lâm Văn Géc sớm được tiêu diêu nơi miền Cực Lạc và hưởng muôn phúc từ bi nơi chốn Vĩnh Hằng.

\*\*\*\*\*

### Sinh Hoạt Hội Ái Hữu Biên Hoà

\*\*Ngày 12 tháng 8 năm 2007, Hội Ái Hữu Biên Hoà nhận được một văn thư của văn phòng Teresa Charities (Quỹ Từ Thiện Teresa), gửi đến từ Portland, Oregon, thông báo chương trình gây quỹ giúp đỡ việc cung cấp gạo cho 14 ngàn cụ già nghèo ở Việt Nam. Đáp ứng lời kêu gọi, Cô Trần Thị Dung, dâu Biên Hoà, đã giúp một bàn tiệc dành cho Hội Ái Hữu Biên Hoà, ngoài ra từ tiểu bang xa gửi về tham dự chương trình này có Cô Lê Thị Lộc (San Jose, CA) \$50, Ân danh (Ohio) \$50, Anh Chị Ông Náo và Lâm Ngọc Diệp (Seattle, WA) \$50. Quý Vị có thể liên lạc với Đồng Hương Lâm Sĩ Đất để ghi danh đặc bàn tiệc hay đóng góp tiền cho chuyện làm công đức này. Số tiền của Quý Vị gửi về Hội sẽ được Ông Hội Trưởng đại diện trao tặng cho Teresa Charities (Quỹ Từ Thiện) vào ngày 30 tháng 9 năm 2007. Chân thành cảm tạ.

\*\*Ngày 17 tháng 8 năm 2007, Hội Ái Hữu Biên Hoà có nhận được Thiệp Mời của Hội Ái Hữu Dĩ An trân trọng kính mời Ban Chấp Hành Hội Ái Hữu Biên Hoà đến tham dự ngày Hội Ngộ Dĩ An lần thứ 3 được tổ chức tại miền Nam California nhân dịp Lễ Lao Động Hoa Kỳ, Chúa Nhật 02 tháng 9 năm 2007. Ông Hội Trưởng Lâm Sĩ Đất, qua văn thư hồi báo, đã đại diện Hội chúc mừng ngày Hội Ngộ Dĩ An được thành công viên mãn cũng như thắt chặt thêm tình đồng hương nơi xứ người và ngỏ lời cáo lỗi vì bận công vụ nên không thể tham dự.

\*\*\*\*\*

### Chúc Mừng

Nhận được tin vui Đồng Hương Ông Bà Đỗ Cao Tuy thông báo Lễ Thành Hôn của Cô Đỗ Cao Thuý sánh duyên cùng Cậu Richard G. Jones. Hôn lễ sẽ được cử hành vào ngày thứ Bảy, 08 tháng 9 năm 2007 lúc 11 giờ sáng, tại thánh đường St. Paul's United Methodist Church, 5501 Main Street, Houston, Texas.

Hội Ái Hữu Biên Hoà trân trọng kính chúc hai họ Đỗ và Jones có được rể quý và dâu hiền. Thân chúc Cô Đỗ Cao Thuý và Cậu Richard G. Jones luôn được tình thương yêu của Thiên Chúa và bên nhau hạnh phúc trọn đời.

\*\*\*\*\*

### Nhắn Tin

Chúng tôi muốn tìm một người thân: Chị Ngô Mùi (trước 75) là chủ tiệm vàng ở 29 Lý Thường Kiệt, Biên Hoà. Thân phụ chị là ông chủ tiệm Hoà Phát cũng tại chợ Biên Hoà hiện đang định cư tại Na Uy. Nghe nói chị đang sống ở San Jose, California. Xin Quý Đồng Hương và Thân Hữu giúp đỡ chúng tôi, nếu có quen biết chị Ngô Mùi, vui lòng liên lạc về địa chỉ dưới đây. Chân thành cảm tạ.

Nguyễn Kim Quan. 114 S. Collins St. Tullahoma, Tennessee 37388. Điện thoại: 931-393-3295.

\*\*\*\*\*

**Tặng Quỹ Hội: Quý Đồng Hương (Dollars):** Bác Lê Văn Lộ (France) \$ 40, Bác Nguyễn Văn Tài (France) \$20, Anh Chị Hồ Ngọc Sơn (Honolulu, HI) \$50, Anh Huỳnh Náo (Wyoming, MI) \$20, Chị Lê Kim Huệ (Tucson, AZ) \$50, Anh Trương Vĩnh Hảo (Des Moines, IA) \$50, Chị Hồ Thị Nguyệt (San Jose, CA) \$30, Anh Nguyễn Kim Quan (Tullahoma, TN) \$25.  
**Thân Hữu :** Ân Danh (Burien, WA) \$20. **Tặng Quỹ Lễ Vía Đức Ông:** Cô Trương Lê Mỹ Phương (Lawndale, CA) \$20.

# **PHỤ BẢN BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 50**

## **PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 9 NĂM 2007 TẠI HOUSTON, TEXAS**

\*\*\*\*\*

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu một bài viết rất hay của Đồng hương Nguyễn Kim Lộc với đề tài “Hoài Khanh”. Hoài Khanh là bút hiệu của một nhà thơ tài danh, đến với Biên Hoà và chọn vùng địa linh nhân kiệt làm nơi đất lành chim đậu. Những tập thơ của Ông đã được nhiều người ái mộ và tạo tiếng vang trên thi đàn miền Nam vào những thập niên trước 1975. Hội chân thành cảm tạ Anh Nguyễn Kim Lộc và Thi Sĩ Hoài Khanh. Kính mời Quý Vị.

### **Hoài Khanh**

Khoảng năm 1960, tôi có dịp đọc thi tập ‘Dâng Rừng’ của Hoài Khanh và cũng trong thời gian này, tôi được giới thiệu quen biết với anh Hoài Khanh, một người trầm lặng, ít nói, gương mặt thoảng vẻ lạnh lùng, tác giả của tập thơ vừa kể với những vần thơ đượm buồn nhiều hơn vui.

Cùng là công chức trong tỉnh Biên Hoà, anh Hoài Khanh làm bên ngành Thông Tin do ông Đặng Văn Nhâm làm Trưởng Ty, còn tôi làm bên ngành Cảnh Sát do ông Võ Văn Hương làm Trưởng Ty, nên tôi và anh ít có dịp gặp nhau, mặc dù vậy tôi rất cảm mến những vần thơ độc đáo của anh....

Khoảng năm 1963, tôi tình cờ mua được thi phẩm thứ hai của Hoài Khanh, tập ‘Thân Phận’ và cũng từ dạo này tôi không có dịp gặp anh Hoài Khanh nữa, dường như anh đã được chuyển về làm việc tại Sài Gòn...và đến năm 1965 tôi được đổi ra phục vụ tại tỉnh Phước Tuy, tôi vẫn không quên mang theo hai tập thơ nói trên của Hoài Khanh.

Khoảng năm 1969, tôi mua được tập thơ ‘Lục Bát Hoài Khanh’. Tôi say sưa đọc, nhưng có một điều khiến tôi ngạc nhiên từ tập thơ ‘Thân Phận’ trở về sau, toàn những vần thơ buồn thảm, không như ở tập ‘Dâng Rừng’, tôi còn tìm thấy được một ít vần thơ vui trong chừng mực nào đó, như...

*“Thế hệ hai mươi vườn hoa thơ nắng  
Nghe dịu hiền thắm thiết với trăng sao  
Bước chân đi đường rộng mấy mươi lần  
Mơ hay tỉnh hồi thiên đàng rực rỡ?  
(trong tập Dâng Rừng)*

Xuyên suốt mấy tập thơ của Hoài Khanh, tôi thấy Hoài Khanh cuu mang một nỗi buồn gần như bất tận, cảm hoài từ thiên cổ, cho một dân tộc gánh chịu nhiều đau thương, mà thời gian cận đại là một dấu ấn, một ngàn năm bị Tàu đô hộ, đến một trăm năm Tây chiếm làm thuộc địa, rồi những ngày tháng chiến tranh ý thức hệ giữa người Việt Nam với nhau. Những điều bất hạnh của đất nước đã ảnh hưởng nhà thơ, khiến Hoài Khanh thốt ra toàn những lời thơ buồn thảm, nhưng phải thật lòng mà nói, những vần thơ rất độc đáo...Từ lối dụng ngữ và ý tứ xuất thần đã tạo dựng cho Hoài Khanh một cõi thơ riêng, một bản sắc đặc thù.... gây cho tôi nhiều thích thú, tôi chọn lọc và học thuộc lòng bài ‘Trông Theo’ và bài ‘Ngồi Lại Bên Cầu’ để thỉnh thoảng đọc cho bạn bè nghe trong những lúc trà dư tửu hậu. Tôi xin trích vài câu trong hai bài thơ vừa kể...

*Bến sông này bến sông này  
Trăng xưa lạnh xuống hàng cây gục đầu  
Người xưa chừ biết là đâu  
Này trăng gió cũ này câu già từ  
....  
Bao nhiêu tuổi bấy nhiêu tình  
Bao nhiêu nguyện ước giận mình bấy nhiêu  
Nhưng thôi...buồn đã ra nhiều  
Trong ta là mấy vạn chiều rung rung  
....  
Vòng tay không chặc luân hồi  
Xa xưa nghe nặng bóng trời luân lưu  
....  
Bến sông trăng gió vẫn còn  
Mênh mang vị cũ nghe buồn bay bay  
....  
Đến khi đã biết tình cò  
Thì hai mái tóc đã mờ giắc xưa”  
(Trông Theo/Thân Phận)*

Hoặc:

*Người em gái trở về đây một bận  
Con đường cam bồng sáng ánh diệu kỳ  
Tôi lẫn trốn vì thấy mình không thể  
Mây cửa trời rồi gió sẽ mang đi  
.....  
Rồi em lại ra đi như đã đến  
Dòng sông kia cứ vẫn chảy xa mù  
Ta ngồi lại bên cầu thương dĩ vãng  
Nghe giữa hồn cây cỏ mọc mọc hoang vu  
(Ngồi Lại Bên Cầu/Thân Phận)*

Từ đó Hoài Khanh đã có chỗ đứng trong lòng tôi, vì hoàn cảnh làm ăn sinh sống và công vụ, tôi không có dịp gặp anh Hoài Khanh nữa, nhưng thơ Hoài Khanh vẫn theo tôi...

Mãi đến 20 năm sau, sau cuộc đổi đời, khoảng năm 1983, tôi tình cờ gặp lại thi sĩ Hoài Khanh trong một buổi tiệc tại nhà một người bạn thơ, trong nhóm thi văn đoàn Mây Trắng và cũng từ đây tôi và anh Hoài Khanh thường gặp nhau hơn, nơi các quán vệ đường, khi thì tại quán cà-phê Hoa Sứ đường Phan Châu Trinh, hoặc sau này quán cà-phê Hoa Mận đường Nguyễn Hữu Cảnh, Biên Hoà do hai chị em Lê Ngọc Sương và Lê Ngọc Xuân làm chủ, chúng tôi uống trà bàn luận văn thơ hoặc nhắc lại một vài kỷ niệm thân thương của những ngày tháng cũ...

Cũng khoảng thời gian này, có một buổi sáng tinh mơ, Hoài Khanh đến rủ tôi đi uống cà-phê và lần này Hoài Khanh có trao cho tôi một bài thơ đường luật của cụ Giản Chi, có tựa là “Trầm Ngâm”, đồng thời yêu cầu tôi hoạ bài thơ vừa kể để giúp cụ Giản Chi có thêm niềm vui ở tuổi về chiều. Tôi ngập ngừng với ý muốn từ chối, vì ngại mình không đủ khả năng, sợ mùa riu qua mắt thợ, e không làm vui lòng cụ Giản Chi như ý mình mong muốn, mà ngược lại còn làm cụ bức mình, nhưng anh Hoài Khanh nói rằng: *“Tôi tin bài thơ hoạ của anh sẽ đem lại niềm vui cho cụ Giản Chi”*. Thế là tôi yên tâm nhận lời và sau đó vài tuần, tôi có trao cho Hoài Khanh ba bài thơ hoạ bài Trầm Ngâm, nhờ Hoài Khanh chuyển đến cụ Giản Chi với lời ân cần chúc sức khoẻ đến cụ.

Thình thoảng tôi có đến nhà anh Hoài Khanh ở ấp Phước Lư, phường Quyết Thắng (nay đổi lại là khóm 6 phường Thống Nhất), thành phố Biên Hoà. Tôi rất mến mẫu người nghệ sĩ của Hoài Khanh, ngoài tài văn thơ anh còn đam mê về hội hoạ, dịch thuật và cả việc trao đổi Đức Ngữ để tìm hiểu sâu xa hơn nữa về nền văn học nghệ thuật của xứ sở này (theo lời anh). Trong nhà anh có treo nhiều bức tranh của hoạ sĩ nổi tiếng Van Gogh... trong vườn nhà anh có trồng một ít bông hoa, vài loại cây ăn trái nhiều nhất là bưởi, phía sau có mương nước thông ra rạch trở ra sông Đồng Nai, dòng nước trong veo, nhìn thấy nhiều con cá lội, rất mát mẻ, yên tĩnh và nên thơ. Khoảng thời gian này Hoài Khanh cho tôi mượn hai tập thơ của anh để đọc lại và sau đó tôi có làm bài thơ sau đây tặng anh.

### THƠ ANH

Kính tặng Hoài Khanh

*Thơ anh lấm núi nhiều sông  
Sương khuya phủ khắp cánh đồng thời gian  
Cây khô đứng gục ngàn hàng  
Trái sầu rơi rụng bàng hoàng khói mây  
Trăm thương vạn nhớ về đây  
Cũng không giải nổi đoạ đày hoang sơ  
Tình anh là một bài thơ  
Không gian khép kín đợi chờ viễn vọng...  
Tâm tư chôn cất thành rừng  
Gió từng cơn thổi bão bùng biển khơi  
Mưa rơi từng giọt ngậm ngùi  
Qua sông ra biển về đôi hoang liêu  
Tâm tư lắng đọng vào chiều  
Hồn dâng theo những cánh diều bay cao  
Thơ anh u ẩn làm sao!  
N hư hoa bạc mệnh gửi vào thiên thu.*

Sau này tôi biết được Hoài Khanh đã một thời là giám đốc nhà xuất bản Ca Dao và cũng từng góp mặt với đời, trong làng Văn Học Nghệ Thuật, bằng các tập thơ ‘Dâng Rừng’, ‘Thân Phận’, ‘Lục Bát Hoài Khanh’.. và các tập truyện ngắn ‘Gió Bắc, Trè Nhỏ, Đoá Hồng và Dế’...

Vào tháng 02-2007, anh Hoài Khanh từ Việt Nam có gởi tặng tôi tập Thư Quán Bản Thảo chủ đề viết về Hoài Khanh do anh Phạm Văn Nhân (người cùng quê với anh Hoài Khanh ở Phan Thiết, anh Trần Hoài Thư, Trần Bang Thạch (Hoa Kỳ), Cao Vị Khanh (Canada), NG (Việt Nam) chủ trương. Tôi lại được biết thêm tập thơ mới nhất của Hoài Khanh ‘Hương Sắc Mong Manh’ cũng vừa được TQBT cho xuất bản tại Mỹ và trong tương lai có thể TQBT tiếp tục xuất bản ‘Phương Trời Lưu Viễn’ và ‘Quê Hương Giữa Đỉnh Cao và Hồ Thẳm’. Viết đến đây tôi lại có cảm hứng viết bài thơ sau đây với ý định sẽ gửi tặng anh Hoài Khanh.

### Người Ẩn Dật

Kính tặng Hoài Khanh

*Có một kẻ nửa đời tìm ẩn dật  
Chốn thiên đường lòng chẳng chút niềm vui  
Bởi đây đó, toàn bóng ma, ác quỷ  
Mơ thiên thu cho tròn kiếp lưu đày.*

*Còn đâu thuở ‘bên cầu thương dĩ vắng’  
Ôm nàng thơ hồn mộng bên sông xưa  
Có còn chăng nơi vùng trời tưởng nhớ  
Tà áo xanh khép lạnh tiếc thương đời.*

*Mơ dệt mãi chút tình người viễn xứ  
Thuở đồng thuyền, trăng lặn vẫn ‘trông theo’  
Nhật bóng thời gian, nhớ về quá khứ  
Thuở hoa xinh bướm mộng dựng xây mùa.*

*Trời ngả về chiều sức người cạn kiệt  
Dấu chân chim hằn vết cửa tâm hồn  
Mái tóc trắng buông dài theo nỗi nhớ  
Bóng con thuyền khuất nẻo cuối trời quên.*

*Có một kẻ cam sống đời ẩn dật  
Lấy thơ văn khâm lịm một linh hồn  
Trong cuộc sống... cảnh đồng sàng dị mộng  
Hai hướng đời, nhánh rẽ ngã ba sông...*

Ngày 25-3-07

Nhìn tấm hình mới nhất của Hoài Khanh trong tập TQBT số 24, mà lòng tôi cảm thương bạn vô cùng, vẫn đôi kính cận, vẫn cách mặc áo nút cài lên tận cổ, mái tóc trắng, để dài đến vai, trông như một vị đạo sĩ tu tiên hoặc một ẩn sĩ đang gặp cảnh sống khó khăn về vật chất, nhưng anh vẫn giữ phong cách của một kẻ sĩ, sống có ý nghĩa, thường ngày anh săn sóc khu vườn nhà anh và vui với văn thơ. Anh còn nắm trong tay một mảnh hồn thơ và đang âm thầm nắn nót ...

### **Vài Nét Về Hoài Khanh:**

Hoài Khanh sinh trưởng bên cạnh dòng sông Cà Ty, giữa hai triền núi Dôn và Tà Cú (Phan Thiết), anh rời Phan Thiết đến Sài Gòn năm 1954, và cũng năm này anh cho xuất bản tập thơ Dâng Rừng (tôi không biết rõ về anh khoảng thời gian này) chỉ biết khoảng năm 1960 anh là công chức của tỉnh Biên Hoà, và sau đó anh cùng chị Hiệp (?) cũng là một nữ công chức của tỉnh Biên Hoà, xây dựng gia đình; và từ đó, anh Hoài Khanh coi Biên Hoà như dãy đất lành chim đậu và quyết định chọn dòng sông Đồng Nai giữa hai núi Châu Thới và Bửu Long làm quê hương thứ hai.

Năm 1962 anh cho xuất bản tập thơ ‘*Thân Phận*’ và anh nổi tiếng bắt đầu từ đây, kể đến anh cho xuất bản tập ‘*Lục Bát Hoài Khanh*’ của chính anh năm 1968 và đến năm 1970 anh tiếp tục cho chào đời hai đứa con tinh thần, đó là tập truyện ‘*Gió Bắc, Trẻ Nhỏ, Đoá Hồng và Dế*’ và tập truyện ‘*Trí Nhớ, Hoang Vu và Khói*’. Anh có một thời làm Giám Đốc Nhà Xuất Bản Ca Dao và chăm sóc tạp chí Giữ Thơm Quê Mẹ. Qua những dòng thư anh gửi cho tôi, chữ anh viết rất đẹp, đều tay, trông giống như ‘thư hoạ’. Anh Hoài Khanh có tính tình trầm lặng, ít nói, khép kín trong cuộc sống, lạnh nhạt gần như vô tình. Sức khoẻ của Hoài Khanh hiện tại có phần suy kém, tuổi đời đã quá bảy mươi, vóc dáng già nua, như cây cằn cỗi vì thiếu nước .... và như đang chờ những gào nước nhiệm mầu để cho cuộc sống hồi sinh và hồn thơ trỗi dậy...

*“Chỉ yêu là một nụ cười  
Chỉ đau lòng lệ của người mà thôi”*

*“Qua sông là một nhịp cầu  
Qua tôi là một kiếp sầu vô chung”*

*“Con sông nào đã xa nguồn  
Thì con sông ấy sẽ buồn với tôi”*

*“Em vẫn nụ cười xanh mắt biếc  
Màu cô đơn trên suối tóc là đà  
Còn gì nữa với mây trời đang trắng  
Đã vô tình trôi mãi bên sông xa”*

*“Nhưng thôi buồn đã ra nhiều  
Trong ta là mấy vạn chiều rưng rưng  
Trong ta là núi là rừng  
Là trăm tiếng hát đã ngừng trên môi”*

*“Vội trăng chia nhớ đôi bờ  
Vội sông bến nọ chia giờ ra đi  
Người ơi! Còn lại những gì...  
Mai sau nếu chút tình si ứa tàn”*

*“Đêm kia ta mộng hoang đường  
Thấy đôi vú mộng em tràn trẻ hoa”*

*“Một đời nghe gió thổi hoài  
Nghe mưa rụng mãi nghe dài dặm xa”*

*“Như em tuyết đỉnh cung buồn  
Vì chung nhan sắc dậy bưng chiêm bao”*

*“Còn chi chẳng hồi thanh xuân  
Tình yêu tuổi trẻ có ngân ấy sao?  
Vai mang thế kỷ buồn đau  
Còn mang nặng cả nỗi buồn tử sinh”*

*“Lạnh không tìm thấy mặt trời  
Nửa đêm thấp đuối gõ hồi sinh ca”*

*“Nước ơi! sông hãy còn đây  
Hồn ơi, thơ vẫn lên đây không trung”*

*“Nước xuôi lạnh mấy dăng sâu”  
Biết về đâu hồi mấy màu thời gian”*

*“Đưa tay tìm bóng xa xôi  
Biết mình vẫn sống một đời khói sương”*

*“Thôi em đời một lần quên  
Dòng sông thuở ấy lênh đênh mắt rời”*

*“Nát từ nếp áo hoàng hoa  
Tâm tư lạnh cả bài ca độc hành”*

*“Ai ngàn xưa? Ai ngàn sau?  
Tháng năm vàng xuống bờ lau tội tình*

Ôi! Còn biết bao câu lục bát hoặc thơ thất ngôn hoặc tự do... đượm màu sắc riêng tư của Hoài Khanh, dàn trải trong mấy tập thơ kể trên, tôi không thể nào ghi hết trong vài trang giấy chật hẹp này. Nếu các bạn nào yêu thích thơ của Hoài Khanh, có thể liên lạc với anh Phạm Văn Nhân (email: phamvannhan1942@yahoo.com) hoặc anh Trần Hoài Thư (email: tranhoaithu@verizon.net) hay gửi thư đến Thư Quán Bản Thảo (P.O. Box 58, South Boud Brook, NJ 08880), để xin được biếu. Đừng ngại (lời của Thư Quán Bản Thảo).

Nhiều người cho rằng Hoài Khanh là hiện thân của một kẻ bị lưu đày giữa trần gian đầy đau khổ. Tôi nghiệm thấy đúng vô cùng, lời thơ nào của Hoài Khanh cũng đượm buồn nào nuốt, chất liệu trong thơ Hoài Khanh toàn là: bến bờ chân không, là áng mây hồng bay từ thiên cổ, gặp lại thiên thu, mịt mù chiêm bao, thế kỷ buồn đau, nghìn sau có còn, chưa nguôi vụn cổ sầu, nỗi buồn tử sinh, gõ hồi sinh ca, hiện diện đại khờ, cô đơn thường trực, một đời khói sương, tháng ngày hư ảo, giam một kiếp đời,... Hoài Khanh mượn tất cả nỗi buồn của thế gian, những thảm cảnh của Vũ Trụ, những bất hạnh của con người... để tạo cho mình một cõi thơ riêng một cách linh diệu làm cho người đọc say mê.

Biết thơ của Hoài Khanh buồn mà cứ muốn thả hồn mình vào trong cõi buồn đó. Điều đó làm cho thơ Hoài Khanh sống mãi với thời gian. Có người cho rằng Hoài Khanh ảnh hưởng thuyết Hiện Sinh và Vô Thần của nhà văn Pháp Jean Paul Sartre, nhưng theo tôi nhận thấy, Hoài Khanh không ảnh hưởng gì với triết thuyết này, vì Hoài Khanh không có lúc nào lao vào cảnh ‘Yêu Cuồng Sống Vội’ và trong cuộc sống thực tế cũng như trong thơ của Hoài Khanh tôi thấy thoáng nét hữu thần ‘Bí mật lạ lùng như Thượng Đế’, ‘Thượng Đế đành vắng mặt – Chân lý lại xa vời’

Và sau đây là một vài nhận xét:

\*\*Thi Sĩ Bùi Giáng nhận xét về Hoài Khanh: *“Anh chưa quá 20 tuổi, anh viết những vần thơ mà Nguyễn Du, Nguyễn Khắc Hiếu tái sinh nghe được phải lạnh mình trước cái vĩ đại hồn nhiên lẫm liệt của tài hoa chưa ráo máu đầu, cái vẻ thơ thâm thẳm của lời thơ, chỉ những thiên tài xuất chúng mới có được... Những chỉ đau lòng lệ ...những gió bao lần từng trận nhớ thương đi..., chính chúng là dấu hiệu, là bằng chứng tuyệt đối của thiên tài.”* (trích TQBT số 24 trang 65).

\*\*Giáo Sư Phạm Công Thiện, người viết bài tựa cho tập Thân Phận, giới thiệu Hoài Khanh: *“Như một hình ảnh bi đát của cuộc đời, của con người, của một người bị đẩy giữa bãi đất hoang tàn của nghĩa địa trần gian.”* (trích trong TQBT số 24, trang 16, bài của Phong Nhã).

\*\*Nhà Văn Hải Phương: *“Con sông Cà Ty nơi giáp giới giữa biển và rừng ở trên nguồn cao trôi trong ký ức xanh làm nền bố cục lục bát Hoài Khanh thứ âm điệu âm buồn không ngọt”* (1)

\*\*Nhà Văn Đặng Tiến: *“Nếu Thượng Đế hữu hình người sẽ khóc một câu thơ của Hoài Khanh nghe dường như muốn rửa nước mắt.”* ‘Chao ôi ghê quá trong tư tưởng - Một vũng hoang liêu cũ vụn đời.’ (2)

\*\*Nhà Văn Phạm Ngọc Lưu: *“Chung quy, theo tôi, cả đời thơ của Hoài Khanh chỉ còn để lại một ‘Thân Phận’. Mai kia, khi mà ‘những đám mây hắc ám tan biến đi, bầu trời (văn học) muốn thuở vẫn xanh tươi trong sáng’, tôi tin rằng một số bài thơ trong Thân Phận sẽ còn tồn tại với văn học sử Việt Nam.”* (3)

\*\*Nhà văn Nguyễn Lệ Uyên: *“Và như bao nhiêu nghệ sĩ khác, Hoài Khanh đã bay theo đường bay nghệ thuật, đẩy cái nhìn ra cõi xa xăm, run lên theo từng cơn run rẩy của đời no, tồn tại và huỷ diệt. Cứ vậy, ông bay đi cùng hạnh phúc trẻ thơ, nỗi đau nhân thế, ám lạnh từng cơn..... Sự yên tĩnh của Hoài Khanh chính là những vòng xoáy thời gian, vòng nghịch lý của định mệnh được báo trước, sự khốn cùng của kiếp người ở cõi trần bụi cát.”* (4)

Tôi viết bài này nhằm nhắc lại vài kỷ niệm của tôi với anh Hoài Khanh và cũng theo yêu cầu của một số bạn trẻ yêu thích thơ của Hoài Khanh, sau khi họ nghe tôi đọc hai bài thơ ‘Trông Theo’ và ‘Ngồi Lại Bên Cầu’ trong buổi tiệc thân tình của một đồng hương Biên Hoà tại Thành Phố Chicago vào một buổi tối cuối tháng 3-2007. Tôi mong rằng những dữ kiện trình bày trên đây sẽ giúp ích cho nhiều bạn trẻ yêu thơ và muốn tìm hiểu về thân thế cùng những vần thơ độc đáo của Hoài Khanh.

**Nguyễn Kim Lộc - Chicago ngày 21-4-2007**

#### **Cước chú:**

- Hoài Khanh tên là Võ Văn Quế, sinh ngày 13-6-1934 tại phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Hiện ngụ tại 26/5 khóm 6, phường Thống Nhất, TP. Biên Hoà (Đồng Nai)...(trích trong vnthuquan.net)

- (1), (2), (3), (4) được trích trong tập TQBT số 24 tháng 7-2006.